

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 11 năm 2018

BẢN TIN TUẦN
DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NƯỚC
PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẤP NƯỚC CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
TRÊN LƯU VỰC SÔNG SÀI GÒN (VÙNG ĐÔNG NAM BỘ) NĂM 2018
(Tuần từ ngày 16 tháng 11 năm 2018 đến ngày 22 tháng 11 năm 2018)

I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC

1. Lượng mưa

Theo số liệu từ Đài KTTV Nam Bộ, kết quả lượng mưa quan trắc được tại các trạm trong tuần qua như sau:

Trạm	Lượng mưa trong tuần (mm)	Lượng mưa lũy tích từ đầu năm (mm)	So sánh lượng mưa lũy tích với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo tình hình mưa tuần tới
			TBNN	Năm 2017	Năm 2016	
Dầu Tiếng	23,5	1.838,2	+ 7,8	- 15,4	- 7,5	17,5
Sở Sao	6,4	1.788,0	+ 0,3	- 19,5	- 20,1	7,9
Tây Ninh	0,2	1.597,9	- 14,7	- 20,7	- 30,6	4,8
Trung bình	10,0	1.741,4	- 2,2	- 18,5	- 19,4	10,1

Ghi chú: “+”, “-” Lượng mưa tăng, giảm so với cùng kỳ.

Nhận xét:

Lượng mưa lũy tích các trạm đo chính trên khu vực thấp hơn TBNN 2,2%, thấp hơn năm 2017 là 18,5% và thấp hơn 19,4% so với năm 2016. Lượng mưa trong tuần lớn nhất tại trạm Dầu Tiếng (23,5 mm) và lượng mưa trong tuần nhỏ nhất tại trạm Tây Ninh (0,2 mm). Lượng mưa trung bình dự báo trong giai đoạn tiếp theo là khoảng 10,1 mm, có xu hướng thấp hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Nhiệt độ trung bình dự báo phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ.

2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi

Hồ chứa	Dung tích trữ thiết kế (triệu m ³)	Dung tích trữ hiện tại (triệu m ³)	W trữ hiện tại so với W _{tk} (%)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
				TBNN	2017	2016		
Hồ Dầu Tiếng	1.580,00	1292,30	81,79	- 9,6	- 12,3	- 20,2	Giảm	92,74
Hồ Cán Nôm	7,99	6,94	86,86	- 10,6	- 15,1	- 9,3	Giảm	91,61
Đập Thị Tính	-	-	-	-	-	-	-	-
Hồ Tha La	23,47	13,17	56,11	- 36,0	- 34,1	- 44,0	Giảm	100,00
Hồ Bù Nâu	0,614	0,60	97,74	+ 1,5	+ 3,5	+ 3,5	Giảm	100,00
Hồ Tà Thiêt	1,15	1,13	98,33	+ 17,4	+ 0,1	+ 10,9	Giảm	100,00
Hồ Rừng Cắm	2,068	2,04	98,88	+ 8,0	+ 0,2	+ 3,3	Giảm	100,00
Hồ Tà Te	0,756	0,75	98,97	+ 5,4	+ 1,1	+ 11,7	Giảm	100,00
Trung bình/Tổng	1.616,05^(*)	1.316,93	81,49	- 3,4	- 8,1	- 6,3		92,86

Ghi chú: “+”, “-” Dung tích trữ tăng, giảm so với cùng kỳ. (*): Giá trị tổng.

Nhận xét:

Tổng dung tích trữ thiết kế của các công trình trên khu vực là 1.616 triệu m³. Nguồn nước trong các hồ chứa tính đến thời điểm ngày 15/11/2018 trữ được khá cao (Ngoại trừ hồ Tha La chỉ trữ được ở mức trung bình), tổng dung tích trữ hiện tại là 1.316,93 triệu m³ (đạt 81,49 % DTTK). Tổng dung tích trữ các hồ chứa thấp hơn so với cùng kỳ năm 2017, năm 2016 và TBNN.

II. KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÔNG TRÌNH THỦY LỢI, TÌNH HÌNH HẠN HÁN VÀ KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG NƯỚC

1. Khả năng cấp nước

a. Kế hoạch sử dụng nước

Theo kết quả tính toán, tổng nhu cầu nước theo kế hoạch sản xuất tháng 11 của vụ Mùa năm 2018 của 8 hồ chứa lớn và vừa trên lưu vực sông Sài Gòn (vùng Đông Nam Bộ) là **65,93** triệu m³.

TT	Tên hồ chứa	Vụ Mùa 2018				
		Diện tích sản xuất vụ Mùa (ha)				Nhu cầu nước tưới tháng 11 cho vụ Mùa (10 ⁶ m ³)
		Lúa	Rau màu	Cây CNDN	Thủy sản	
Tổng cộng		19.514,0	1.343,0	26.178,0	447,0	65,93
1	Hồ Dầu Tiếng	19.070	1.300	22.660	440	62,12
2	Hồ Cần Nôm	89	31		7	0,18
3	Đập Thị Tính	-	-	-	-	-
4	Hồ Tha La			3.300		3,18
5	Hồ Bù Nâu	43		62		0,12
6	Hồ Tà Thiét	98	12	33		0,23
7	Hồ Rừng Cẩm			90		0,05
8	Hồ Tà Te	14		33		0,05

b. Dự báo nguồn nước đến hồ chứa

TT	Tên hồ chứa	Dự báo khả năng dòng chảy tới các hồ chứa tháng 11 năm 2018 (10 ⁶ m ³)
1	Hồ Dầu Tiếng	135,23
2	Hồ Cần Nôm	1,22
3	Đập Thị Tính	-
4	Hồ Tha La	20,39
5	Hồ Bù Nâu	0,58
6	Hồ Tà Thiét	0,19
7	Hồ Rừng Cẩm	0,37
8	Hồ Tà Te	0,10

c. Kết quả tính toán cân bằng nước và các khuyến cáo cho từng công trình

Dựa vào xu thế mưa một số năm gần đây; kết quả dự báo của Đài KTTV khu vực Nam Bộ; kế hoạch sử dụng nước; và kết quả tính toán cân bằng nước tháng 11 cho vụ Mùa, kết quả dự báo tuần từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018 như sau:

- **7/8 hồ chứa có khả năng đảm bảo cấp nước 100%:** Hồ Dầu Tiếng, hồ Càn Nôm, hồ Tha La, hồ Bù Nâu, hồ Tà Thiết, hồ Rừng Cấm, hồ Tà Te.

- **1/8 hồ chứa không có khả năng cấp nước:** Đập Thị Tính (đập đã bị hư hỏng nên không còn khả năng tưới).

Tên công trình	Dung tích hiện tại so với DTTK (%)	Nhiệm vụ sản xuất (ha)	Dự báo vụ Mùa 2018 từ ngày 16/11/2018 đến 22/11/2018			Ghi chú
			Dung tích so với TK (%)	Khả năng đáp ứng (%)	Diện tích đáp ứng (ha)	
Hồ Dầu Tiếng	81,79	43.470	83,51	100	43.470	
Hồ Càn Nôm	86,86	127	91,61	100	127	
Đập Thị Tính	-	-	-	-	-	
Hồ Tha La	56,11	3.500	56,11	100	3.500	
Hồ Bù Nâu	97,74	105	97,74	100	105	
Hồ Tà Thiết	98,33	143	98,33	100	143	
Hồ Rừng Cấm	98,88	90	98,88	100	90	
Hồ Tà Te	98,97	47	98,97	100	47	
Trung bình/Tổng	81,49	47.482^(*)	83,20	100	47.482^(*)	

Ghi chú: ^(*) giá trị tổng.

2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

Trạm	Vùng	Mưa hiện trạng và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (%)			Khuyến cáo
			Năm Min	TBNN	Năm Max	
Tây Ninh	Thạnh Bắc – Tân Biên	1.602,7	+ 17,1	- 12,9	- 32,1	Rủi ro hạn thấp
Dầu Tiếng	Tân Hà – Tân Châu	1.855,7	+ 40,8	+ 6,4	- 16,2	Rủi ro hạn thấp
	Thạnh Đức – Gò Dầu					
	Cầu Khởi – Dương Minh Châu					
	Gia Lộc – Trảng Bàng					
Trung bình		1.729,2	+ 28,9	- 3,3	- 24,1	Rủi ro hạn thấp

Ghi chú: “+”, “-” Lượng mưa tăng, giảm so với cùng kỳ.

Nhận xét và khuyến cáo:

Lượng mưa trung bình của các khu vực nằm ngoài công trình thủy lợi thấp hơn lượng mưa TBNN 3,3% và cao hơn 28,9% so với năm có lượng mưa nhỏ nhất. Như vậy, khả năng rủi ro hạn hán thiếu nước đối với các vùng sản xuất thấp.

3. Tổng hợp thông tin hạn hán

Diện tích gieo trồng (ha)			Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng do thiếu nước (ha)	Diện tích không canh tác do thiếu nước (ha)	Diện tích cây trồng bị ảnh hưởng, hạn hán, xâm nhập mặn (ha)		
Tổng cộng	Lúa	Cây trồng khác			Lúc cao nhất	Hiện tại	Dự báo xu thế (tăng/giảm)
47.482	19.514	27.968					

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ kết quả dự báo nguồn nước đến ngày 22/11/2018 cho thấy tổng dung tích trữ trong các hồ chứa đạt 1.344,5 triệu m³ (chiếm 83,20 % so với dung tích trữ thiết kế). Nguồn nước tại 7/8 hồ chứa trên lưu vực sông Sài Gòn (vùng Đông Nam Bộ) có khả năng đáp ứng đủ 100% cho sản xuất nông nghiệp và cấp nước theo nhiệm vụ thiết kế. Riêng đập Thị Tính (thuộc tỉnh Bình Dương) đã bị hư hỏng hoàn toàn nên không còn khả năng tưới, phần lớn diện tích nông nghiệp trong vùng đã chuyển sang cây công nghiệp lâu năm là cây cao su. Vì vậy, kế hoạch sử dụng nước tại các hồ thủy lợi đến ngày 22/11/2018 không thay đổi.

Trên cơ sở bản tin dự báo nguồn nước của 08 hồ chứa trên lưu vực sông Sài Gòn- vùng Đông Nam Bộ, các địa phương cần tiếp tục theo dõi các bản tin dự báo hàng tuần tiếp theo và phản hồi những diễn biến bất thường về thời tiết, kế hoạch sản xuất, quản lý vận hành công trình hồ chứa tới Tổng cục Thủy lợi và Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam để kịp thời cập nhật tin dự báo.

Bản tin tiếp theo sẽ phát hành vào ngày 23/11/2018 (tuần sau)/.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục Thủy lợi (để b/c);
- Các Cục, Vụ liên quan thuộc TCTL (để b/c);
- Cục Trồng trọt (Phòng CLT);
- Website TCTL, website Viện QHTLMN (để đăng tin);
- Lưu VT.

VIỆN TRƯỞNG